

Số: /QĐ-CĐCĐ

Kon Tum, ngày 12 tháng 12 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp  
lớp K5S Lái xe ô tô hạng C-2 (hạng C khoá 11)  
trình độ sơ cấp năm 2022

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM

Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Kon Tum, Trường Cao đẳng Sư phạm Kon Tum, Trường Trung cấp Y tế Kon Tum, Trường Trung cấp nghề Kon Tum thành Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế tạm thời tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-CĐCĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc ban hành Quy chế đào tạo, kiểm tra, xét công nhận tốt nghiệp đối với đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 19/VBHN-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 795/QĐ-CĐCĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum về việc mở lớp đào tạo nghề Lái xe ô tô hạng C, lớp K5S Lái xe ô tô hạng C-2 (hạng C khoá 11), trình độ sơ cấp năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp ngày 09 tháng 12 năm 2022; Thông báo số 782/TB-CĐCĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng xét tốt nghiệp lớp K5S Lái xe ô tô hạng C-2 (hạng C khoá 11);

*Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thực nghiệm và Cung ứng dịch vụ,  
Trưởng phòng Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ sơ cấp lớp K5S Lái xe ô tô hạng C-2 (hạng C khoá 11), trình độ sơ cấp năm 2022, gồm: **16** (mười sáu) người học, có danh sách tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc Trường, người học có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Giao thông vận tải;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, TNCUDV.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Trí Khải**

**Phụ lục I**

**DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP CHỨNG CHỈ SƠ CẤP  
LỚP K5S LÁI XE Ô TÔ HẠNG C-2 (HẠNG C KHÓA 11), TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP NĂM 2022  
CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG KON TUM**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày, tháng, năm sinh</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Dân tộc</b>	<b>Nguyên quán</b>	<b>Điểm TB tốt nghiệp</b>	<b>Xếp loại tốt nghiệp</b>
1.	NGUYỄN XUÂN ÁNH	07/06/1972	Nam	Kinh	An Nhơn, Bình Định	<b>6.5</b>	<b>TB khá</b>
2.	BÙI NGỌC CHUNG	05/09/1971	Nam	Kinh	Bá Thước, Thanh Hóa	<b>6.9</b>	<b>TB khá</b>
3.	NGUYỄN ĐẠI CƯỜNG	20/06/1976	Nam	Kinh	Đồng Hới, Quảng Bình	<b>6.9</b>	<b>TB khá</b>
4.	ĐÀO NGỌC HÀI	22/09/1991	Nam	Kinh	Kim Động, Hưng Yên	<b>7.0</b>	<b>Khá</b>
5.	LẠI VĂN HỘI	01/01/1983	Nam	Kinh	Kim Sơn, Ninh Bình	<b>6.8</b>	<b>TB khá</b>
6.	LÊ THANH HÙNG	07/08/1994	Nam	Kinh	Châu Phú, An Giang	<b>6.9</b>	<b>TB khá</b>
7.	PHẠM NGỌC KIÊN	10/08/1979	Nam	Kinh	Kim Động, Hưng Yên	<b>6.9</b>	<b>TB khá</b>
8.	SIMA KSOR	10/09/1995	Nam	Ba Na	Ayun Pa, Gia Lai	<b>6.6</b>	<b>TB khá</b>
9.	ĐỖ TẤN LĨNH	02/02/1984	Nam	Kinh	Phù Mỹ, Bình Định	<b>6.3</b>	<b>TB khá</b>
10.	PHAN THANH MINH	15/08/1994	Nam	Kinh	An Nhơn, Bình Định	<b>6.6</b>	<b>TB khá</b>
11.	LÃ VĂN THẮNG	20/12/1985	Nam	Kinh	Kim Sơn, Ninh Bình	<b>6.7</b>	<b>TB khá</b>

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày, tháng, năm sinh</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Dân tộc</b>	<b>Nguyên quán</b>	<b>Điểm TB tốt nghiệp</b>	<b>Xếp loại tốt nghiệp</b>
12.	PHẠM BÁ THẮNG	05/05/1985	Nam	Kinh	Nam Định	<b>7.1</b>	<b>Khá</b>
13.	TRẦN DŨNG THỜI	11/09/1990	Nam	Kinh	Duy Xuyên, Quảng Nam	<b>7.0</b>	<b>Khá</b>
14.	TRƯƠNG MINH TRỊ	24/02/1985	Nam	Kinh	An Nhơn, Bình Định	<b>7.0</b>	<b>Khá</b>
15.	NGÔ QUANG TRƯỜNG	04/10/1997	Nam	Kinh	Đắk Hà, Kon Tum	<b>6.4</b>	<b>TB khá</b>
16.	HUỲNH QUỐC VIỆT	23/04/1979	Nam	Kinh	Núi Thành, Quảng Nam	<b>7.2</b>	<b>Khá</b>

*Danh sách này có 16 người học, trong đó: Nam: 16, nữ: 0; dân tộc kinh: 15, DTTS: 1.*